

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21/10/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 224/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Văn S, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện T1, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1/ Chị Lâm Mỹ T, sinh năm 1973.

2/ Anh Huỳnh Văn B, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: ấp T2, xã H1, huyện T1, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn chị Lâm Mỹ T và anh Huỳnh Văn B có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn anh Lê Văn S số tiền mua bán thức ăn cho vịt còn nợ vốn 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) lãi 7.200.000đ (*Bảy triệu hai trăm nghìn đồng*) (tính mức lãi suất 1%/tháng tính từ tháng 8/2017 đến tháng 8/2020), tổng cộng vốn lãi 27.200.000đ (*Hai mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày hòa giải thành (ngày 21/10/2020) nếu chị Lâm Mỹ T và anh Huỳnh Văn B chưa thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn anh Lê Văn S nộp 340.000đ (*Ba trăm bốn mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016413 ngày 09/10/2020, còn lại 340.000đ (*Ba trăm bốn mươi nghìn đồng*) hoàn trả cho anh S.

Bị đơn chị Lâm Mỹ T và anh Huỳnh Văn B nộp 340.000đ (*Ba trăm bốn mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga